

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 15-8-2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thị Mỹ Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trương Thị Thu Hà

Bà Trần Thị Đẹp

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Văn Lợi – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 20/2021/TLST-HNGĐ, ngày 24/6/2021 về việc "tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXX-ST ngày 01 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Bà Võ Thị Anh Đ, sinh năm 1983; hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang; tạm trú: Tổ 38 C, phường Tân Đông H, thành phố D, tỉnh Bình Dương; có yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

***- Bị đơn:*** Ông Wang D, sinh năm 1953, quốc tịch: Hoa Kỳ; địa chỉ: 502 East Main Street N, CT 06360, Hoa Kỳ, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 27/5/2021, nguyên đơn bà Võ Thị Anh Đ trình bày:

Bà Võ Thị Anh Đ và ông Wang D qua quá trình quen biết và tìm hiểu, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 94, Quyền số 01 ngày 09/4/2015. Sau khi kết hôn, ông Wang D trở về Hoa Kỳ sinh sống và rất ít về Việt Nam thăm bà Đ. Do vợ chồng sống xa cách, ông Wang D không còn quan tâm, chăm sóc bà Đ nên tình cảm vợ chồng

không còn; bà Đ không còn yêu thương ông Wang D. Nhận thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Đ có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Wang D.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung thì giữa bà Đ và ông Wang D không có con chung, tài sản chung, nợ chung nên bà Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật để tổng đạt cho ông Wang D các văn bản như: *Đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 27/5/2021 của bà Võ Thị Anh Đ; Giấy chứng nhận kết hôn số 94, Quyền số 01 ngày 09/4/2015 do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Việt Nam cấp; Thông báo thụ lý vụ án số 33/TB-TLVA ngày 24/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, Việt Nam và Công văn số: 15/TA-HNGĐ ngày 01/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về việc yêu cầu bị đơn ông Wang D có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.* Tuy nhiên, ông Wang D vẫn không có ý kiến gửi Tòa án.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Hôn nhân giữa bà Đ và ông Wang D là hợp pháp. Sau khi kết hôn, ông Wang D trở về Hoa Kỳ sinh sống và rất ít về Việt Nam thăm bà Đ. Do vợ chồng sống xa cách, ông Wang D không còn quan tâm, chăm sóc bà Đ nên tình cảm vợ chồng không còn; bà Đ không còn yêu thương ông Wang D. Nhận thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Đ là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Đ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của nguyên đơn và ý kiến của Kiểm sát viên,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Võ Thị Anh Đ và ông Wang D đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 94, Quyền số 01 ngày 09/4/2015. Bà Đ hiện đang cư trú tại Tổ 38 C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Ông Wang D đang sống và làm việc tại 502 East Main Street N, CT 06360, Hoa Kỳ. Do đó, theo quy định tại các

Điều: 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình và các Điều: 28, 37, 40 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

[1.2] Về sự có mặt của các đương sự: Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã thực hiện thủ tục Ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật để tổng đạt cho ông Wang D các văn bản như: *Đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 27/5/2021 của bà Võ Thị Anh Đ; Giấy chứng nhận kết hôn số 94 Quyển số 01 ngày 09/4/2015 do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Việt Nam cấp; Thông báo thụ lý vụ án số 33/TB-TLVA ngày 24/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, Việt Nam và Công văn số: 15/TA-HNGĐ ngày 01/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về việc yêu cầu bị đơn ông Wang D có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nhưng ông Wang D vẫn vắng mặt. Bà Võ Thị Anh Đ có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại các Điều: 227, 228, 238, 477 Bộ luật Tố tụng dân sự.*

[2] Về nội dung: Bà Võ Thị Anh Đ và ông Wang D qua quá trình quen biết và tìm hiểu, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 94, Quyển số 01 ngày 09/4/2015. Sau khi kết hôn, ông Wang D trở về Hoa Kỳ sinh sống và rất ít về Việt Nam thăm bà Đ. Do vợ chồng sống xa cách, ông Wang D không còn quan tâm, chăm sóc bà Đ nên tình cảm vợ chồng không còn; bà Đ không còn yêu thương ông Wang D. Nhận thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Đ có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Wang D. Về phía ông Wang D, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật để tổng đạt cho ông Wang D các văn bản như: *Đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 27/5/2021 của bà Võ Thị Anh Đ; Giấy chứng nhận kết hôn số 94, Quyển số 01 ngày 09/4/2015 do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Việt Nam cấp; Thông báo thụ lý vụ án số 33/TB-TLVA ngày 24/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, Việt Nam và Công văn số: 15/TA-HNGĐ ngày 01/11/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về việc yêu cầu bị đơn ông Wang D có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.* Đồng thời, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã gửi các văn bản nêu trên qua dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế cho ông Wang D; và ông Wang D đã nhận các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng ông Wang D vẫn không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Đ. Xét yêu cầu ly hôn của bà Đ thấy rằng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình thì “1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. 2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau...” mục đích hôn nhân giữa bà Đ và ông Wang D không đạt được, vì quyền lợi chung của hai bên

nên cần phải chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Đ đối với ông Wang D, phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Võ Thị Anh Đ không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp pháp luật.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chi phí, lệ phí ủy thác tư pháp và chi phí dịch thuật: Bà Võ Thị Anh Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ các Điều: 19, 51, 56, 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ các Điều: 28, 37, 40, 147, 153, 227, 228, 238, 266, 271, 273, 477, 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Anh Đ đối với ông Wang D về việc "tranh chấp ly hôn".

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Anh Đ được ly hôn ông Wang D.
- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Võ Thị Anh Đ không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Võ Thị Anh Đ phải chịu 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0054865, ngày 21/6/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

3. Về chi phí ủy thác tư pháp thực tế và chi phí dịch thuật: Bà Võ Thị Anh Đ phải chịu, được khấu trừ vào tiền tạm ứng đã nộp.

Bà Võ Thị Anh Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Ông Wang D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

*Nơi nhận:*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Gia đình và Người chưa thành niên.

## **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lưu Thị Mỹ Hương**